

BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

Sikaflex® Construction AP

CHẤT TRÁM KHE MỘT THÀNH PHẦN, GỐC POLYURETHANE

MÔ TẢ

Sikaflex® Construction AP là chất trám khe đàn hồi, một thành phần, gốc polyurethane, đóng cứng trong môi trường ẩm. Sản phẩm này thích hợp cho việc trám trét khe co giãn ngoài trời.

ỨNG DỤNG

Sikaflex® Construction AP được thiết kế cho các khe co giãn, khe nối trên các bề mặt xốp trong các ứng dụng trám khe trong nhà và ngoài trời nói chung.

ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM

- Một thành phần, sử dụng được ngay
- Chịu được ảnh hưởng của thời tiết, kháng lão hóa rất tốt
- Khả năng co giãn đến 25%
- Bám dính rất tốt với nhiều loại bề mặt
- Rất dễ thi công
- Kháng xé rất tốt

SỰ PHÊ CHUẨN / TIÊU CHUẨN

Theo tiêu chuẩn ISO 11600 (loại F, tiêu chuẩn 25HM/20LM).

THÔNG TIN SẢN PHẨM

Gốc hoá học	Gốc Polyurethane một thành phần, đóng rắn khi tiếp xúc với độ ẩm.	
Đóng gói	600 ml/xúc xích 20 xúc xích/thùng	
Màu sắc	Trắng, xám bê tông, đen, kem	
Hạn sử dụng	12 tháng kể từ ngày sản xuất nếu được lưu trữ đúng cách trong bao bì còn nguyên, chưa mở	
Điều kiện lưu trữ	Lưu trữ trong điều kiện khô ráo, thoáng mát ở nhiệt độ từ +10 °C đến +25 °C, tránh sáng mặt trời.	
Tỷ trọng	~ 1.3 kg/l (màu xám bê tông)	

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Độ cứng Shore A	~30 sau 28 ngày (ở 23 °C/ độ ẩm tương đối 50%)	(DIN 53505)
Modul đàn hồi khi căng	Modul giãn đứt: ~ 0.6 N/mm ² ở trạng thái giãn 100% (ở 23 °C/ độ ẩm tương đối 50%)	(DIN EN ISO 8340)
Độ giãn dài tới đứt	> 600% (ở 23 °C/ độ ẩm tương đối 50%)	(DIN 53504)
Phục hồi sự đàn hồi	> 85% (ở 23 °C / độ ẩm tương đối 50%)	(DIN EN ISO 7389 B)

Cường độ xé > 6 N/mm (ở 23 °C / độ ẩm tương đối 50%) (DIN 53515)

Khả năng chuyển vị Khả năng co giãn: 25%

Nhiệt độ làm việc -40 °C đến +70 °C

Khe thiết kế

Chiều rộng khe: Tối thiểu là 10 mm và tối đa là 35 mm.

Chiều rộng khe phải được thiết kế phù hợp với khả năng co giãn của chất trám khe.

Thông thường chiều rộng khe từ 10–35 mm. Tỷ lệ giữa chiều rộng và sâu là 2 : 1 phải được duy trì.

Bảng tiêu chuẩn DIN 18540 cho khe co giãn của bê tông:

Khoảng cách khe (m)	Chiều rộng khe (mm)	Chiều rộng tối thiểu khe (mm)	Chiều sâu khe (mm)
2	15	10	8
2–3.5	20	15	10
3.5–5	25	20	12
5–6.5	30	25	15
6.5–8	35	30	15

Chiều rộng tối thiểu cho khung bao cửa là 10 mm.

Tất cả các khe co giãn phải được thiết kế tính toán phù hợp và đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn liên quan, bởi vì những thay đổi không phải lúc nào cũng có thể sửa chữa được sau khi thi công. Các thông số cơ bản cần thiết cho việc tính toán kích thước của khe là các thông số kỹ thuật của chất trám khe và của vật liệu xây dựng xung quanh với sự tiếp xúc của công trình cũng như kích thước và phương pháp thi công.

Định mức tương đối:

Chiều rộng khe (mm)	Chiều sâu khe (mm)	Chiều dài khe (m) / 600 ml
10	8	~ 7.5
15	8	~ 4
20	10	~ 2.5
25	12	~ 1.6
30	15	~ 1.3

THÔNG TIN THI CÔNG

Sự chảy võng 0 mm, rất tốt (DIN EN ISO 7390)

Nhiệt độ môi trường Tối thiểu là +5 °C và tối đa là +35 °C

Nhiệt độ bề mặt Tối thiểu là +5 °C và tối đa là +35 °C

Độ ẩm bề mặt Khô

Tốc độ đóng rắn ~ 3 mm / 24 giờ (ở 23 °C / độ ẩm tương đối 50%)

Thời gian khô bề mặt ~ 4 giờ (ở 23 °C / độ ẩm tương đối 50%)

HƯỚNG DẪN THI CÔNG

CHUẨN BỊ BỀ MẶT

Bề mặt phải khô ráo, sạch sẽ, đồng nhất, không dính dầu mỡ, những mảnh vụn phải được làm sạch.

Bề mặt nhẵn: Kim loại, lớp phủ... phải được làm sạch và dùng vải nhúng Sika® Cleaner-205 để lau sạch.

Để khô ít nhất 15 phút, dùng cọ quét lớp Sika® Primer-3 N lên bề mặt khe. Chờ khoảng 30 phút.

Đối với bề mặt PVC thì dùng Sika® Primer-215, thời gian chờ khoảng 30 phút.

Bề mặt xốp: ví dụ như bê tông, vữa tô, vữa, gạch... cần phải quét lót bằng Sika® Primer-3 N và chờ khô khoảng 30 phút (tối đa là 8 giờ).

Lưu ý quan trọng: lớp lót làm gia tăng độ bám dính. Nó

cũng có tác dụng làm cho bề mặt sạch hơn, và do đó tăng độ bám dính.

Lớp lót làm cho chất trám khe bền hơn với thời gian. Để có thêm thông tin về lớp lót nên tham khảo sổ tay thông tin Sika® Primer.

BIỆN PHÁP THI CÔNG / DỤNG CỤ

Sikaflex® Construction AP được chế tạo sẵn và dùng được ngay.

Sau khi việc chuẩn bị bề mặt khe hoàn thành, chèn chất chèn khe (backing rod) theo chiều sâu yêu cầu của khe và quét lót nếu cần. Đặt xúc xích Sikaflex® Construction AP vào súng bắn Sikaflex (chuyên dùng) và bắt đầu bơm Sikaflex® Construction AP vào khe, sao cho Sikaflex® Construction AP tiếp xúc hoàn toàn với

hai mặt bên của khe để đảm bảo độ bám dính tốt nhất. Lấp đầy khe và tránh sự nhốt khí bên trong. Nên dùng băng keo giấy dán dọc theo mép khe trước khi thi công Sikaflex® Construction AP để không bị lem bẩn khi thi công và tháo bỏ lớp băng keo này sau khi thi công xong (khi Sikaflex® Construction vẫn mềm). Nên dùng nước sạch có pha ít chất tẩy rửa để làm bóng phẳng bề mặt khe để có bề mặt hoàn thiện đẹp.

VỆ SINH DỤNG CỤ

Vệ sinh dụng cụ và thiết bị bằng SikaRemover®-208/ SikatopClean®-T ngay sau khi sử dụng xong. Nếu vật liệu đã đóng cứng thì chỉ có thể dùng biện pháp cơ học để làm sạch.

CHÚ Ý QUAN TRỌNG

Chất trám đàn hồi không thể phủ lên lớp sơn. Nếu loại sơn thích hợp thì có thể sơn lên chất trám dọc theo khe đến tối đa 1 mm. Loại sơn phải được kiểm tra phù hợp với tiêu chuẩn DIN 52 452-2. Màu sắc có thể thay đổi do tiếp xúc với hóa chất, nhiệt độ cao hay tia UV (đặt biệt với màu sáng). Tuy nhiên điều đó không ảnh hưởng đến tính chất kỹ thuật hay độ bền của sản phẩm. Trước khi thi công lên trên đá tự nhiên, nên tham khảo ý kiến của Phòng Kỹ Thuật Công ty Sika. Không được dùng Sikaflex® Construction AP như chất trám kính, trên bề mặt bitum, cao su tự nhiên, cao su EPDM, những nơi có dầu rò rỉ, chất dẻo hay dung môi có khả năng hòa tan chất trám. Không được dùng Sikaflex® Construction AP để trám trong bể bơi. Không dùng được cho những nơi có áp lực nước cao hoặc những nơi bị ngập lâu trong nước. Sử dụng tốt ở những nơi thông thoáng. Khi mới thi công Sikaflex® Construction AP có mùi như của benzaldehyde và sẽ hết mùi khi đóng rắn hoàn toàn. Không được trộn hay để tiếp xúc Sikaflex® Construction AP trên bề mặt có thể phản ứng với isocyanate, đặc biệt là cồn thường có trong chất pha loãng, dung môi, hợp chất tẩy rửa và hợp chất tháo dỡ ván khuôn. Sự tiếp xúc này làm ảnh hưởng hoặc ngăn cản quá trình liên kết phản ứng đóng rắn của sản phẩm.

Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam
Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1
Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai, Việt Nam
Tel: (84-251) 3560 700
Fax: (84-251) 3560 699
sikavietnam@vn.sika.com
vnm.sika.com



Bản chi tiết sản phẩm
Sikaflex® Construction AP
Tháng Ba 2018, Hiệu đính lần 01.01
020511010000000014

THÔNG TIN CƠ BẢN CỦA SẢN PHẨM

Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể.

GIỚI HẠN ĐỊA PHƯƠNG

Lưu ý rằng tùy theo kết quả yêu cầu từng địa phương riêng biệt mà tính năng sản phẩm có thể thay đổi từ nước này sang nước khác. Vui lòng xem tài liệu kỹ thuật sản phẩm địa phương để biết mô tả chính xác về khu vực thi công.

SINH THÁI HỌC, SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

Để biết thông tin và được tư vấn về an toàn sử dụng, lưu trữ và thải bỏ sản phẩm thuộc nhóm hóa chất, người sử dụng nên tham khảo Tài Liệu An Toàn Sản Phẩm mới nhất về lý tính, sinh thái, tính độc hại và tài liệu an toàn liên quan khác.

LƯU Ý PHÁP LÝ

Các thông tin, và đặc biệt, những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Trong ứng dụng thực tế, chúng tôi không bảo đảm sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào đó nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế của công trường, cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản, hay từ bất cứ một sự tư vấn nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công họ mong muốn không. Sika có quyền thay đổi đặc tính của sản phẩm mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được chú ý. Mọi đơn đặt hàng chỉ được chấp nhận dựa trên Bảng Điều Kiện Bán Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.

SikaflexConstructionAP-vi-VN-(03-2018)-1-1.pdf